

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình
thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 02/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 132/STC-TTr ngày 16/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

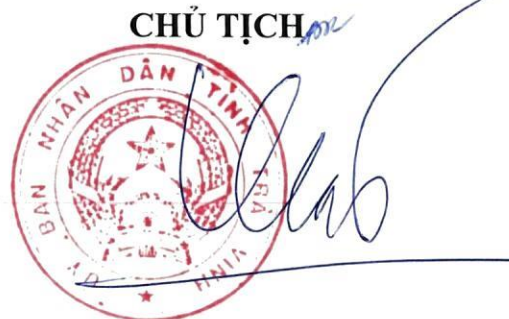
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Giám đốc các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓✓

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm TH-CB;
- Lưu: VT, KT. 04



Lê Văn Hân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



CHƯƠNG TRÌNH

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023

*(Kèm theo Quyết định số: 92/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây gọi tắt là THPTK, CLP) năm 2023 là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THPTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THPTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để đảm bảo thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống của nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Chương trình THPTK, CLP năm 2023 phải bám sát yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình THPTK, CLP giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh của Ủy ban nhân dân tỉnh; gắn với việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, môi trường đề ra tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh năm 2023.

- Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2023 là “Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP”.

- THPTK, CLP phải được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, mang tính thường xuyên của các cấp, các ngành, các địa phương, các doanh nghiệp và nhân dân, gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo phân công, phân cấp cụ thể, rõ đầu mối thực hiện.

- THPTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, bảo đảm thực chất, làm cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

- THPTK, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Chương trình THPTK, CLP năm 2023 tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 7,50% (có nhiệt điện), 7,75% (không nhiệt điện), GRDP bình quân đầu người đạt 75,96 trđ/người (có nhiệt điện), 62,04 tr/người (không nhiệt điện).

b) Tập trung rà soát và ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn, đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong dịch vụ công còn thiếu hoặc chồng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài nguyên, đất, khoáng sản.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách, tăng cường quản lý thu; thực hiện quyết liệt các giải pháp chống thất thu, trốn thuế, thu hồi nợ thuế; kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách nhà nước. Phấn đấu cân đối nguồn lực để thực hiện việc cải cách chính sách tiền lương. Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết. Rà soát toàn bộ các khoản chi chuyển nguồn ngân sách nhà nước đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 để hủy bỏ, thu hồi về ngân sách nhà nước các khoản chuyển nguồn không có nhu cầu sử dụng hoặc quá thời gian giải ngân theo quy định.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2023; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp trên trực tiếp xem xét, giải quyết. Tăng cường phối hợp giữa các ngành, địa phương, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

d) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

e) Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá công bằng và ổn định xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

g) Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước; đẩy nhanh cơ cấu lại, cổ phần hóa, thoái vốn, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

h) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THPTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra về THPTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2023, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; đảm bảo chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và đúng dự toán Hội đồng nhân dân giao, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách khác. Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2023 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ), 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2022 để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước.

b) Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự án và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư công; tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan; ưu tiên thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có), thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2023, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, vốn ngân sách nhà nước tham gia vào các dự án PPP, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch; các dự án quan trọng quốc gia, dự án kết nối, tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư theo quy định.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Rà soát tổng hợp, phân loại và xây dựng

kế hoạch, lộ trình để có phương án xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án sử dụng vốn ODA không hiệu quả, chậm tiến độ, điều chuyển vốn đầu tư đối với các dự án chậm tiến độ, không giải ngân được hoặc thừa vốn. Khẩn trương đưa các dự án hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành vào khai thác, sử dụng.

c) Rà soát các khoản tạm ứng đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng và quy định pháp luật; hoàn thành nghiệm thu khối lượng để thực hiện thu hồi số vốn đã tạm ứng đúng thời hạn theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ. Tăng cường kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

3. Quản lý, sử dụng tài sản công

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp lại tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; có giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá. Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp, xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập và phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không để lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc để hoang hóa.

b) Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định; trong đó tập trung sửa đổi, hoàn thiện Đề án xe ô tô công cho phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng xe ô tô công.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Nghiên cứu giải pháp tăng cường cải tạo, bảo vệ môi trường đất, đặc biệt đối với đất sản xuất nông nghiệp bị thoái hóa, ngăn ngừa, giảm thiểu thoái hóa đất, ô nhiễm đất.

b) Điều tra, khai thác hợp lý diện tích đất chưa sử dụng, đất bãi bồi ven sông, ven biển cho phát triển rừng, phát triển cây xanh trong đô thị và khu công nghiệp.

c) Chủ động liên hệ, phối hợp, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 – 2025 tỉnh Trà Vinh, phân dấu hoàn thành trong năm 2023.

d) Đề ra các giải pháp xử lý dứt điểm các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, giảm khiếu kiện, khiếu nại để sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đền bù, bồi thường, giải phóng mặt bằng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

5. Quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Thực hiện tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa các nguồn lực về vốn, đất đai... của doanh nghiệp nhà nước, giải quyết dứt điểm tình trạng đầu tư dàn trải, ngoài ngành, bảo đảm các doanh nghiệp nhà nước tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chính.

b) Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả đúng quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

6. Tổ chức, bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2021 - 2026, tinh giản ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị. Khắc phục tình trạng giảm biên chế cơ học, cào bằng, đảm bảo bố trí biên chế phù hợp với từng loại hình tổ chức.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Căn cứ Chương trình này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đối với từng lĩnh vực phụ trách; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thường xuyên; đưa kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP này.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THPTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về THPTK, CLP bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội. Đăng tải, cập nhật kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP.

b) Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền, vận động về THTK, CLP thuộc phạm vi quản lý đạt hiệu quả.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin, phát hiện lãng phí theo thẩm quyền.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách.

- Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

b) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

- Tiếp tục tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện đúng quy định của pháp luật về đầu tư công, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ và rõ ràng cho hoạt động đầu tư công.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn.

- Đẩy mạnh công tác số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn. Có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật đối với các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những nhiễu, tiêu cực; kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực trong quản lý đầu tư công.

c) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công và khai thác Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản công để từng bước cập nhật, quản lý thông tin của tất cả các tài sản công được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai và hội nhập quốc tế. Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất, trong đó có dữ liệu về quy hoạch quản lý cập nhật biến động đến từng thửa đất, công bố công khai, minh bạch, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất, đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện có hiệu quả các giải pháp, biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng có hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai.

đ) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Tăng cường công tác đánh giá xếp loại doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công thành công ty cổ phần theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

e) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Rà soát các văn bản hiện hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp nhằm khắc phục những hạn chế, vướng mắc trong công tác tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động, góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Công khai, minh bạch, dân chủ trong đề bạt, bổ nhiệm và tuyển dụng, sử dụng công chức, viên chức để thu hút người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan

đến THPTK, CLP. Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra cụ thể (giao chỉ tiêu cụ thể) liên quan đến THPTK, CLP trong đó chú trọng các nội dung sau:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực, nội dung hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như:

- Quản lý, sử dụng đất, trọng tâm là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm sử dụng đất;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ;
- Việc biên soạn và xuất bản tài liệu giáo dục địa phương.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý dứt điểm. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra lãng phí. Thực hiện quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tiền, tài sản nhà nước bị chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do tỉnh quản lý:

- Căn cứ Chương trình này, trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ban hành, xây dựng, chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023 của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và các đơn vị trực thuộc, trong đó, cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của cấp mình, ngành mình; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra.

- Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi để xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện, kiểm tra, việc thực hiện kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phản ánh để xử lý kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi lãng phí thuộc phạm vi quản lý.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2023; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện công khai trong THPTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí, nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời về kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP của tỉnh; Chương trình THPTK, CLP cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương mình và đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên

theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp (Báo cáo năm: trước ngày 25/01/2024; Báo cáo đột xuất: theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

2. Sở Tài chính có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP năm 2023 đối với các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do tỉnh quản lý; tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2023 trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính và HĐND tỉnh đúng thời gian quy định./.